

Số: /BXD-ĐKVN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

V/v xây dựng Thông cáo báo chí đối với Nghị định số 89/2026/NĐ-CP ngày 30/3/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; tổ chức, hoạt động của cơ sở đăng kiểm; niên hạn sử dụng của xe cơ giới

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Thông tư số 07/2021/TT-BTP ngày 01/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc ban hành thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, Bộ Xây dựng cung cấp thông tin phục vụ xây dựng Thông cáo báo chí như sau:

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật

Nghị định số 89/2026/NĐ-CP ngày 30/3/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; tổ chức, hoạt động của cơ sở đăng kiểm; niên hạn sử dụng của xe cơ giới (sau đây gọi tắt là Nghị định).

2. Hiệu lực thi hành

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

3. Sự cần thiết, mục đích ban hành

3.1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

- Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

- Thực hiện Quyết định số 1757/QĐ-TTg ngày 18/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng trong đó có Nghị định số 166/2024/NĐ-CP.

- Cụ thể hóa quy định của Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15).

3.2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 26/12/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 166/2024/NĐ-CP, có hiệu lực từ 01/01/2025, qua hơn một năm triển khai thực hiện, về cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, góp phần huy động các nguồn lực của xã hội tham gia vào hoạt động kinh doanh kiểm định xe cơ giới, đáp ứng nhu cầu kiểm định của người dân và doanh nghiệp; tuy nhiên, trong thực tế triển khai, thực hiện đã phát sinh một số vướng mắc, bất cập, cùng với việc Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 Luật có liên quan đến an ninh, trật tự số 118/2025/QH15 ngày 10/12/2025 nên đã phát sinh một số tình huống cần phải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định cụ thể như sau:

- Giảm điều kiện về diện tích tối thiểu là 15 m² tương ứng với 01 phương tiện đo khí thải xuống 10 m² để tạo điều kiện khuyến khích cho tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy và tạo điều kiện cho các cơ sở bảo hành, bảo dưỡng xe mô tô, xe gắn máy quy mô nhỏ cũng có thể gia nhập cung cấp dịch vụ. Đồng thời, qua khảo sát tại các cơ sở sửa chữa, bảo dưỡng xe máy, không gian 10m² là hoàn toàn đủ để bố trí 01 xe máy, 01 thiết bị đo và đảm bảo không gian thao tác an toàn, thuận tiện cho kỹ thuật viên mà không gây cản trở cho các hoạt động xung quanh (thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW);

- Bỏ quy định về cơ sở kiểm định khí thải lưu động phải trang bị ô tô chuyên dùng (chuyển thành trường hợp kiểm định khí thải ngoài cơ sở đăng kiểm) để tương đồng với việc kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng ngoài cơ sở đăng kiểm theo quy định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Qua khảo sát cho thấy việc kiểm định khí thải ngoài cơ sở chỉ cần thực hiện chuyên chở các trang thiết bị phục vụ kiểm định khí thải đến các địa điểm kiểm tra là có thể thực hiện được việc kiểm tra khí thải cho xe mô tô, xe gắn máy mà không nhất thiết phải trang bị xe ô tô chuyên dùng để phục vụ chuyên chở, qua đó tiết kiệm được rất nhiều chi phí đầu tư cho cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy (thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW);

- Bỏ quy định về việc cấp phối Giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định tại dự thảo Nghị định, đồng thời đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định tại Thông tư số 47/2024/TT- BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) đồng bộ theo hướng, khi phương tiện tham gia giao thông đường bộ kiểm định đạt yêu cầu sẽ được cấp Giấy chứng nhận kiểm định điện tử và tem kiểm định (việc cấp tem kiểm định chỉ thực hiện đến hết ngày 31/12/2026, sau thời gian này phương tiện kiểm định đạt yêu cầu sẽ chỉ cần cấp giấy chứng nhận kiểm định bản điện tử) để thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW bằng việc ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa giấy chứng nhận kiểm định giúp cho dữ liệu của kiểm định phương tiện đáp ứng được yêu cầu **“đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất và dùng chung”**, đồng thời giúp giảm chi phí in ấn chỉ cho Cơ sở

đăng kiểm, loại bỏ nguy cơ bị mất, hỏng Giấy chứng nhận kiểm định và thuận tiện cho công tác quản lý cũng như công tác tuần tra, kiểm soát (ứng dụng dữ liệu số và camera AI);

- Cắt giảm Thủ tục hành chính về cấp phối giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định;

- Cắt giảm điều kiện kinh doanh liên quan đến nhân viên nghiệp vụ tại Cơ sở đăng kiểm xe cơ giới và cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy (thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW);

- Bổ sung dây truyền kiểm định loại tổng hợp cho phù hợp với thực tế đã có từ trước;

- Bộ quy định về trách nhiệm của Sở Xây dựng, Cục ĐKVN để đảm bảo phù hợp với việc phân cấp của Chính phủ (chỉ giao thẩm quyền đến Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố);

- Bộ quy định về điều kiện trình độ chuyên môn của đăng kiểm viên tại Nghị định này và đưa vào Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây; Bộ quy định về hệ thống quản lý chất lượng tại Nghị định số 166/2024/NĐ-CP và chuyển về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở đăng kiểm để phù hợp với định nghĩa Cơ sở đăng kiểm tại Luật số 118/2025/QH15 nêu trên, đồng thời cũng để phù hợp với Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa, đảm bảo cho Tổ chức đánh giá sự phù hợp thực hiện việc đánh giá Cơ sở đăng kiểm đã được quy định tại Nghị định số 166/2004/NĐ-CP, bổ sung các quy định liên quan đến chứng nhận xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo.

Căn cứ các cơ sở chính trị, pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, việc xây dựng Nghị định để thay thế cho Nghị định số 166/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ là cần thiết.

3.3. Mục đích ban hành Nghị định

- Tuân thủ, cụ thể hóa quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 Luật có liên quan đến an ninh, trật tự, trong đó có Luật TTATGTĐB;

- Tuân thủ thực hiện Quyết định số 1757/QĐ-TTg ngày 18/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân;

- Kế thừa các quy định hiện hành đã được thực hiện ổn định, phù hợp về cơ bản đã đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong thời gian qua;

- Đảm bảo tính hợp lý, thống nhất giữa các điều khoản của Nghị định, tính thống nhất của hệ thống pháp luật và tính khả thi trong thực hiện.

4. Nội dung chủ yếu

4.1. Về bố cục của Nghị định

Nghị định gồm 06 Chương, 27 Điều và 05 Phụ lục, bao gồm:

Chương I. Quy định chung

Chương II. Điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới

Mục 1. Điều kiện đối với cơ sở đăng kiểm xe cơ giới

Mục 2. Điều kiện đối với cơ sở kiểm định khí thải

Chương III. Tổ chức, hoạt động của cơ sở đăng kiểm

Chương IV. Niên hạn sử dụng của xe cơ giới

Chương V. Tổ chức thực hiện

Chương VI. Điều khoản thi hành

4.2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; tổ chức, hoạt động của cơ sở đăng kiểm và niên hạn sử dụng của xe cơ giới theo quy định tại Điều 40, khoản 1 Điều 43 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15.

b) Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến: Hoạt động kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; kiểm định xe máy chuyên dùng; chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo; Quản lý, sử dụng xe cơ giới có quy định về niên hạn sử dụng..

Nghị định này không áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động: kiểm định xe cơ giới; kiểm định xe máy chuyên dùng; chứng nhận cải tạo thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

4.3. Nội dung của Nghị định

4.3.1. Nội dung sửa đổi, bổ sung

- Bổ sung quy định chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo do đăng kiểm viên của cơ sở đăng kiểm thực hiện và được cơ sở đăng kiểm cấp giấy chứng nhận để phù hợp với quy định tại Luật số 118/2025/QH15;

- Bổ sung quy định giấy chứng nhận kiểm định được cấp dưới dạng bản điện tử để phù hợp với yêu cầu tại Nghị định số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về chỉ tiêu 100% TTHC được cấp kết quả điện tử; đồng thời tạo điều kiện thuận

lợi cho người dân và doanh nghiệp và Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Bổ sung quy định việc kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy ngoài cơ sở đăng kiểm theo quy định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng để tương đồng với việc kiểm định xe cơ giới, xe máy chuyên dùng ngoài cơ sở đăng kiểm và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp;

- Sửa đổi, bổ sung quy định về các trường hợp từ chối kiểm định (dẫn chiếu đến Luật TTATGTĐB, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 118/2025/QH15) để bảo đảm tính thống nhất và phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

- Bổ sung trường hợp Giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận cải tạo không có giá trị khi được cấp không đúng quy định của pháp luật;

- Sửa đổi quy định về dây chuyên kiểm định loại tổng hợp để đảm bảo phù hợp đúng với thực tế về các loại dây chuyên đang được lắp đặt tại các cơ sở đăng kiểm xe cơ giới;

- Bổ sung quy định cơ sở đăng kiểm phải thực hiện việc vận hành thử toàn bộ hệ thống kiểm định của cơ sở đăng kiểm đảm bảo thực hiện hoạt động kiểm định được thông suốt và không xảy ra sự cố trước khi đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định. Qua đây cũng góp phần nâng cao và đảm bảo chất lượng kiểm định của cơ sở đăng kiểm khi mới bắt đầu hoạt động.

- Bổ sung quy định về hệ thống cơ sở dữ liệu đăng kiểm xe cơ giới, xe máy chuyên dùng để tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động đăng kiểm; đồng thời để triển khai việc xây dựng, quản lý, chia sẻ, cấp quyền khai thác cơ sở dữ liệu về đăng kiểm.

- Bổ sung quy định về tạm đình chỉ hoạt động kiểm định của cơ sở kiểm định đối với trường hợp “*Ép buộc chủ xe đưa xe đi sửa chữa, bảo dưỡng tại các cơ sở bảo dưỡng, sửa chữa chỉ định*” nhằm bảo đảm tính độc lập, khách quan của hoạt động kiểm định; bảo vệ quyền lợi của chủ phương tiện; phòng ngừa tiêu cực, lợi ích nhóm trong hoạt động kiểm định;

- Chỉnh sửa quy định về trách nhiệm của các cơ quan quản lý cho phù hợp quy định về phân cấp của Luật Tổ chức Chính phủ.

4.3.2. Nội dung lược bỏ

- Bỏ quy định về cấp phối Giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định trên tinh thần tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Bỏ quy định về cảnh báo phương tiện để phù hợp với quy định tại khoản 9 Điều 7 Luật số 118/2025/QH15, thay vào đó, sẽ giao thẩm quyền cho Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định cụ thể việc đăng tải thông tin phương tiện vi phạm và chia

sẽ tới các cơ quan, đơn vị có liên quan để bảo đảm công tác quản lý và tổ chức thực hiện;

- Bãi bỏ quy định yêu cầu cơ sở đăng kiểm phải báo cáo danh sách xe hết niên hạn sử dụng để giảm thiểu các thủ tục phải thực hiện cho cơ sở đăng kiểm trên tinh thần thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

4.3.3. Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính

Bãi bỏ Thủ tục hành chính “cấp phôi giấy chứng nhận kiểm định, tem kiểm định” theo phương án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1757/QĐ-TTg.

4.3.4. Nội dung cắt giảm điều kiện kinh doanh

Thực hiện cắt giảm các điều kiện kinh doanh theo đúng phương án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1757/QĐ-TTg, đồng thời đã rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm các điều kiện đầu tư kinh doanh trên tinh thần triển khai Nghị quyết số 66/NQ-CP, cụ thể:

- Cắt giảm điều kiện kinh doanh liên quan đến nhân viên nghiệp vụ;
- Cắt giảm quy định về cơ sở kiểm định khí thải lưu động;
- Giảm điều kiện về diện tích tối thiểu đối với cơ sở kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy.

4.3.5. Nội dung phân cấp

Phân cấp thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo, xe máy chuyên dùng cải tạo tại các cơ sở đăng kiểm cho địa phương.

Trên đây là thông tin phục vụ thông cáo báo chí đối với Nghị định số 89/2026/NĐ-CP ngày 30/3/2026 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; tổ chức, hoạt động của cơ sở đăng kiểm; niên hạn sử dụng của xe cơ giới, Bộ Xây dựng gửi Bộ Tư pháp tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Công TTĐT Bộ Xây dựng (để đăng tải);
- Các Vụ: Pháp chế, KHCMNT&VLXD;
- Văn phòng Bộ; Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, ĐKVN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Anh Tuấn